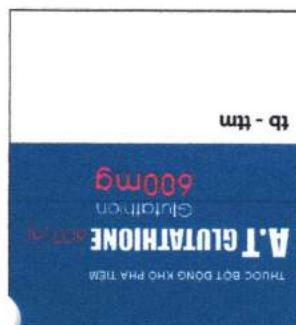
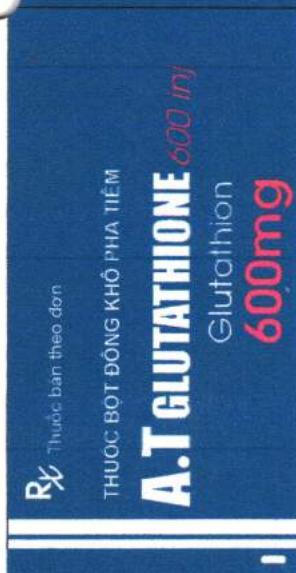


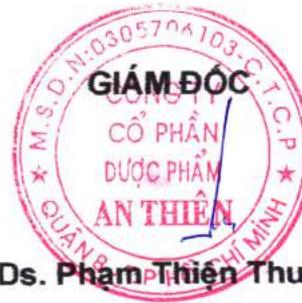
## MẪU NHÃN, HỘP XIN ĐĂNG KÝ

- 1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 lọ bột + 1 ống nước cất pha tiêm
- 2 - Mẫu nhãn lọ thuốc bột đông khô pha tiêm
- 3 - Mẫu nhãn ống nước cất pha tiêm 8 ml

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
**ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 19/09/2017

 <p>tb - ttm</p>	<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>THUỐC BỘT ĐONG KHÔ PHA TIÊM</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 mg</b></p> <p>Glutathion 600mg</p> <p>tb - ttm</p> <p>Tiêu chuẩn: TCCS SDK: Số lô SX: Ngày SX: Hạn dùng:</p> <p>AN THIỀN PHARMA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIỀN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIỀN Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh</p>	 <p>Dung môi pha tiêm</p> <p><b>Nước Cát A.T</b></p> <p>tb - ttm</p> <p>Tiêu chuẩn: TCCS SDK: Số lô SX: Ngày SX: Hạn dùng:</p>
 <p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>THUỐC BỘT ĐONG KHÔ PHA TIÊM</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 mg</b></p> <p>Glutathion 600mg</p> <p>tb - ttm</p> <p>Hộp đựng 1 lọ bột đông khô &amp; 1 ống nước cất 8 ml</p>	<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>THUỐC BỘT ĐONG KHÔ PHA TIÊM</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 mg</b></p> <p>Glutathion 600mg</p> <p>tb - ttm</p> <p>Thành Phần: Glutathion ..... 600 mg Tá dược vừa đủ 1 lọ bột.</p> <p>Chỉ Định - Chống chỉ định Liều Dùng - Cách Dùng - Thận trọng - Tác dụng phụ và các thông tin chi tiết khác: Xin xem trên tờ HSDS kèm theo</p> <p>Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ ≤ 30°C, tránh ánh nắng.</p> <p>Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất</p> <p>Tiêu chuẩn: TCCS</p> <p>SDK</p> <p>ĐÉ XÁ TẨM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. NÉU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ. KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ HẠN SỬ DỤNG GHI TRÊN HỘP</p>	 <p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>THUỐC BỘT ĐONG KHÔ PHA TIÊM</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 mg</b></p> <p>Glutathion 600mg</p> <p>tb - ttm</p>
 <p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>AN THIỀN PHARMA</p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIỀN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>AN THIỀN PHARMA</p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIỀN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIỀN Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. HCM</p>



Ds. Phạm Thiện Thuận



## MÃU NHÂN HỌP XIN ĐĂNG KÝ



<p>NHÀ THUỐC CẨM LÂM</p> <p>Địa chỉ: Số 100, Đường Lê Văn Lương, Phường 12, Quận 10, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 0912 345 678</p> <p>Thời gian làm việc: 8h00 - 17h00</p>	<p>N.T. SẢN HƯƠNG</p> <p>Địa chỉ: Số 100, Đường Lê Văn Lương, Phường 12, Quận 10, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 0912 345 678</p> <p>Thời gian làm việc: 8h00 - 17h00</p>	<p>N.T. SẢN HƯƠNG</p> <p>Địa chỉ: Số 100, Đường Lê Văn Lương, Phường 12, Quận 10, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 0912 345 678</p> <p>Thời gian làm việc: 8h00 - 17h00</p>
<p>Địa chỉ: Số 100, Đường Lê Văn Lương, Phường 12, Quận 10, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 0912 345 678</p> <p>Thời gian làm việc: 8h00 - 17h00</p>	<p>Địa chỉ: Số 100, Đường Lê Văn Lương, Phường 12, Quận 10, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 0912 345 678</p> <p>Thời gian làm việc: 8h00 - 17h00</p>	<p>Địa chỉ: Số 100, Đường Lê Văn Lương, Phường 12, Quận 10, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 0912 345 678</p> <p>Thời gian làm việc: 8h00 - 17h00</p>

GIAO ĐỒ

## MẪU NHÃN, HỘP XIN ĐĂNG KÝ

- 1 - Mẫu nhãn hộp chứa 3 lọ bột + 3 ống nước cát pha tiêm
- 2 - Mẫu nhãn lọ thuốc bột đông khô pha tiêm
- 3 - Mẫu nhãn ống nước cát pha tiêm 8 ml

 <p>tb - ttm</p>	<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>TIÊU CHUẨN: TCCS SDK:</p> <p>Số lô SX: Ngày SX: Hạn dùng:</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 Inj</b> Glutathion 600mg tb - ttm</p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Bán xuất tại CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Dung môi pha tiêm <b>Nước Cát A.T</b> tb - ttm</p> <p>TIÊU CHUẨN: TCCS SDK: Số lô SX: Ngày SX: Hạn dùng:</p> <p>8 ml</p>
<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 Inj</b> Glutathion 600mg tb - ttm</p> <p>Hộp đựng 3 lọ bột đông khô &amp; 3 ống nước cát 8 ml</p> <p>AN THIEN PHARMA</p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>THUỐC BỘT ĐÔNG KHÔ PHA TIÊM</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 Inj</b> Glutathion 600mg tb - ttm</p> <p>Hộp đựng 3 lọ bột đông khô &amp; 3 ống nước cát 8 ml</p> <p>AN THIEN PHARMA</p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>THUỐC BỘT ĐÔNG KHÔ PHA TIÊM</p> <p><b>A.T GLUTATHIONE 600 Inj</b> Glutathion 600mg tb - ttm</p> <p>Sản xuất tại CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. HCM</p>



Ds. Phạm Thiện Thuận

## HỘP XIN HĂN UẨM

Mỗi hộp chứa 3 gói + 3 gói thử nghiệm  
Sử dụng 10 gói thử nghiệm

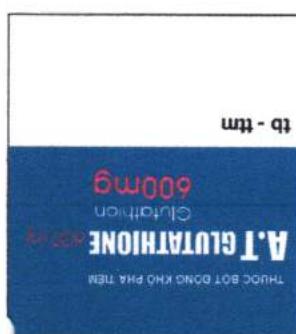
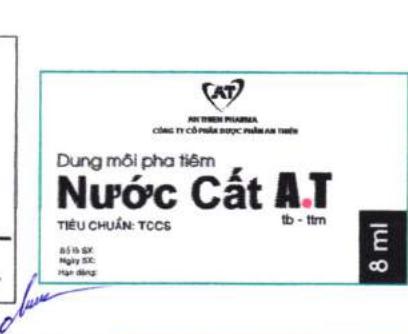
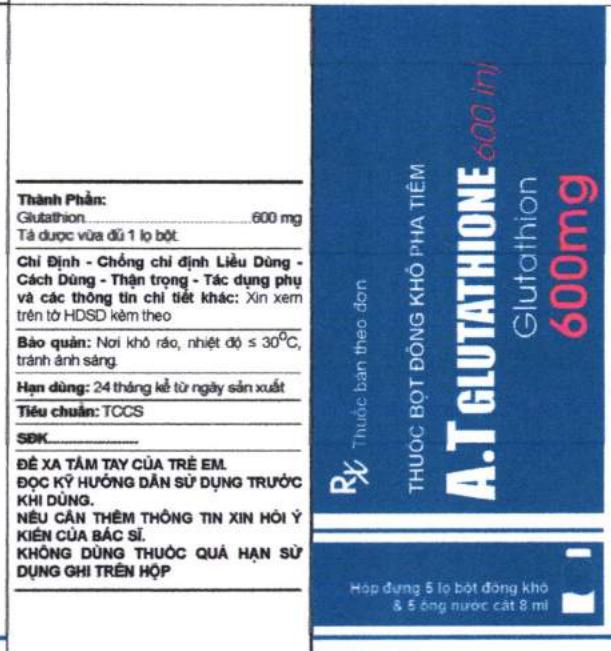
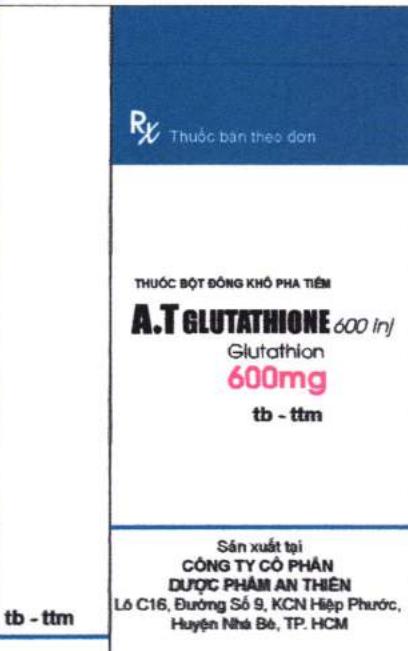


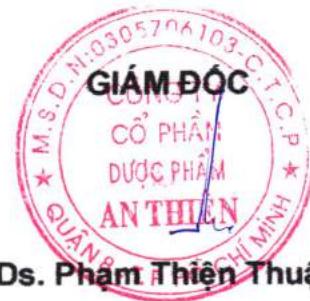
GIẢI ĐỒC



## MẪU NHÃN, HỘP XIN ĐĂNG KÝ

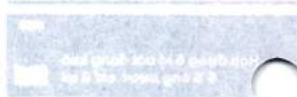
- 1 - Mẫu nhãn hộp chứa 5 lọ bột + 5 ống nước cất pha tiêm
- 2 - Mẫu nhãn lọ thuốc bột đông khô pha tiêm
- 3 - Mẫu nhãn ống nước cất pha tiêm 8 ml

		
 <p>Hộp đựng 5 lọ bột đông khô &amp; 5 ống nước cất 8 ml</p> <p>tb - ttm</p>	 <p>Hộp đựng 5 lọ bột đông khô &amp; 5 ống nước cất 8 ml</p> <p>tb - ttm</p>	 <p>Sản xuất tại CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. HCM</p>



Ds. Phạm Thiện Thuận

MÃU NHÃN HÃP XIN ĐÃNG KÝ



GIẤM ĐỒC

# TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

## Bột đông khô pha tiêm A.T GLUTATHIONE 600 inj

### A.T GLUTATHIONE 600 inj

#### THÀNH PHẦN:

Cho mỗi lọ bột đông khô:

Glutathion ..... 600 mg

Tá dược (Lactose, Manitol) ..... vừa đủ 1 lọ

Cho mỗi ống dung môi:

Nước cất pha tiêm ..... 8 ml

**DẠNG BÀO CHẾ:** Bột đông khô pha tiêm

**CÁC ĐẶC TÍNH ĐƯỢC LÝ:**

**Dược lực học:**

Glutathion là một tripeptid tự nhiên và có mặt trong các tế bào của tất cả các cơ quan và các bộ phận trong cơ thể. Sự phân bố rộng rãi của glutathion có liên quan đến các chức năng sinh học đa dạng và kèc cả sự quan trọng chủ yếu trong rất nhiều các quá trình sinh hóa và trao đổi chất. Nhóm sulfhydilic một phần cysteinic glutathion là rất ái nhân và do đó đại diện cho một mục tiêu chính của tác động có ái lực điện tử do các chất hoá học hoặc các chất chuyển hóa có hoạt tính của chúng, tạo ra các chất không có hoạt tính có khả năng gây độc. Do đó nó có một tác động bảo vệ chống lại những vị trí ái nhân chủ yếu, những tác động này sẽ bắt đầu một quá trình phá hủy các tế bào. Hơn nữa, giảm glutathion, phản ứng với một lượng lớn các chất chuyển hóa oxy hóa hữu cơ, tạo ra các phức hợp gốc kém độc hơn mà có thể chuyển hóa và bài tiết dễ hơn và nhiều hơn dưới dạng acid mercapturic. Nhờ vậy, glutathion có thể thấy một ứng dụng trong điều trị nhiễm độc trong đó các cơ chế thuốc dạng này có liên quan, nghĩa là nhiễm độc gan do rượu ethylic hoặc do thuốc, hoặc do các thay đổi bệnh lý chuyên biệt của các cơ chế giải độc.

**Dược động học:**

Sau khi tiêm truyền đường tĩnh mạch, glutathion nằm phần lớn trong hồng cầu, trong khi ở huyết tương nó bị phân hủy nhanh chóng bởi gamma-glutamyl-transpeptidase và gamma-glutamyl-cyclotransferase. Do đó, nồng độ đỉnh trong huyết tương của liều cao là rất nhỏ (nồng độ đỉnh trong huyết tương khoảng 1 nmol/ml sau khi tiêm tĩnh mạch liều 600 mg), trong khi nồng độ chất chuyển hóa cystein là lớn hơn (nồng độ đỉnh trong huyết tương là 17 nmol/ml). Nồng độ trong máu thì lại ngược lại, sau 5-10 phút tiêm tĩnh mạch 600 mg glutathion, nồng độ khoảng 100 nmol/ml. Sau đó nồng độ trong máu giảm dần đến khi gần như đạt được các giá trị cơ bản sau 60 phút dùng thuốc.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:**

Hộp 01 lọ bột đông khô pha tiêm + 01 ống dung môi

Hộp 03 lọ bột đông khô pha tiêm + 03 ống dung môi

Hộp 05 lọ bột đông khô pha tiêm + 05 ống dung môi

**ÁP DỤNG LÂM SÀNG:**

**Dùng theo đường tiêm truyền tĩnh mạch:**

- Hỗ trợ làm giảm độc tính trên thận kinh của xạ trị và của các hóa chất điều trị ung thư bao gồm cisplatin, cyclophosphamid, oxaplatin, 5-fluorouracil, carboplatin: Tiêm truyền tĩnh mạch glutathion ngay trước khi tiến hành xạ trị và trước phác đồ hóa trị liệu của các hóa chất trên.
- Hỗ trợ điều trị ngộ độc thủy ngân: Phối hợp các thuốc điều trị ngộ độc thủy ngân đặc hiệu như 2,3-dimercaptopropan-1-sulfonat và meso-1,3-dimercaptosuccinic acid với tiêm truyền glutathion và vitamin C liều cao làm giảm nồng độ thủy ngân trong máu.
- Hỗ trợ điều trị xơ gan do rượu, xơ gan, viêm gan do vi rút B, C, D và gan nhiễm mỡ: Giúp cải thiện thể trạng của bệnh nhân và các chỉ số sinh hóa như bilirubin, GOT, GT cũng như giảm MDA và tổn thương tế bào gan rõ rệt.
- Hỗ trợ trong điều trị các bệnh lý liên quan đến rối loạn mạch ngoại vi, mạch vành và các rối loạn huyết học:
  - Cải thiện các thông số huyết động của hệ tuần hoàn lớn và nhỏ, giúp kéo dài khoảng cách đi bộ không cảm thấy đau ở các bệnh nhân bị tắc động mạch chi dưới.
  - Cải thiện đáp ứng vận mạch với các thuốc giãn mạch vành như acetylcholin, nitroglycerin ở những bệnh nhân có các yếu tố nguy cơ bệnh mạch vành.
  - Cải thiện tình trạng thiếu máu ở các bệnh nhân lọc máu do suy thận mãn: Tiêm truyền glutathion cuối mỗi chu kỳ lọc máu giúp làm giảm liều erythropoietin đến 50%.
- Hỗ trợ điều trị chảy máu dưới nhện: Giúp cải thiện triệu chứng chảy máu dưới nhện.
- Hỗ trợ trong điều trị đái tháo đường không phụ thuộc insulin: Giúp làm tăng nhạy cảm với insulin ở các bệnh nhân này.
- Hỗ trợ điều trị viêm tụy cấp: Glutathion có thể có hiệu quả trong việc bảo tồn các chức năng của các cơ quan khỏi sự tấn công của chất trung gian hóa học của phản ứng viêm.

**Dùng theo đường tiêm bắp:**

Hỗ trợ điều trị vô sinh ở nam giới: Tiêm bắp glutathion kéo dài trên hai tháng giúp cải thiện về hình thái học và sự di chuyển của tinh trùng.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:**

**Liều dùng:**

Hỗ trợ làm giảm độc tính trên thận kinh của xạ trị và của các hóa chất điều trị ung thư:

- Dùng trước khi xạ trị để bảo vệ tế bào tránh những tổn thương do bức xạ ion hóa. Liều dùng: Tiêm tĩnh mạch chậm 1200 mg trước xạ trị 15 phút.
- Bảo vệ tế bào thận kinh, tế bào cơ tim, tế bào thận tránh các tác dụng không mong muốn khi điều trị hóa chất (ciplastin, oxiplatin, cyclophosphamid, 5.FU...). Liều dùng: 1500 - 2400 mg, tiêm truyền tĩnh mạch chậm trong 15 phút trước khi truyền hóa chất. Lặp lại liều 900 - 1200 mg sau ngày thứ hai và thứ năm của đợt điều trị. Có thể lặp lại hàng tuần 1200 mg glutathion tiêm tĩnh mạch chậm.
- Chống suy kiệt trên bệnh nhân ung thư. Liều dùng: 300 - 600 mg/ngày. Tiêm tĩnh mạch chậm.

**Giải độc thuốc và kim loại nặng (ngộ độc paracetamol, nhiễm độc arsen, thủy ngân, chì, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, hóa chất):** Liều

<https://nhathuocngocanh.com/>

dùng: 1200 – 1800 mg/ngày, tiêm truyền tĩnh mạch chậm trong đợt cấp. Liều duy trì: tiêm tĩnh mạch chậm 600 mg/ngày cho đến khi hồi phục.

**Hỗ trợ điều trị các bệnh gan:**

- Bảo vệ tế bào gan khỏi các tổn thương hoại tử trong viêm gan nhiễm độc. Liều dùng: 1200 mg/ngày, tiêm tĩnh mạch chậm đến khi hồi phục (men gan về mức bình thường).
- Bảo vệ tế bào gan trong viêm gan virus, ức chế sự sao chép virus viêm gan B, C, D. Liều dùng: 600 - 1200 mg/ngày, tiêm tĩnh mạch chậm cho đến khi hồi phục.
- Hỗ trợ chức năng giải độc của tế bào gan trên những bệnh nhân suy tế bào gan, suy gan, xơ gan. Liều dùng: 600-1200 mg/ngày, tiêm tĩnh mạch chậm.
- Bảo mòn khối u gan do aflatoxin. Liều dùng: 1200 mg/ngày, tiêm tĩnh mạch chậm.

**Hỗ trợ điều trị trong các bệnh lý liên quan đến rối loạn mạch ngoại vi, mạch vành và các rối loạn huyết học:**

- Rối loạn mạch ngoại vi: 600 mg/lần, 2 lần/ngày, tiêm tĩnh mạch chậm.
- Bệnh mạch vành: Tiêm truyền tĩnh mạch 1200 - 3000 mg hoặc truyền trực tiếp vào động mạch vành trái 300 mg (50 mg - 2 mL/phút).
- Bệnh nhân lọc máu do suy thận mãn: Tiêm truyền glutathione 1200 mg/ngày cuối mỗi chu kỳ lọc máu giúp làm giảm liều erythropoietin đến 50%.

**Hỗ trợ điều trị chảy máu dưới nhện:** Tiêm truyền tĩnh mạch chậm 600 mg glutathione ngay sau phẫu thuật, lặp lại liều trên sau mỗi 6 giờ trong khoảng 14 ngày hoặc hơn.

**Hỗ trợ trong điều trị đái tháo đường không phụ thuộc insulin:** 600 - 1200 mg/ngày, tiêm tĩnh mạch chậm liên tục trong một tuần, sau đó dùng mỗi tuần 2 - 3 lần, mỗi lần 0,6 g.

**Hỗ trợ trong điều trị viêm tuy cấp:** 600 - 1200 mg/ngày, tiêm tĩnh mạch chậm.

**Hỗ trợ trong điều trị vô sinh ở nam giới:** 600 mg -1200 mg/ngày, tiêm bắp liên tục trong 2 tháng.

**Cách dùng:**

Glutathione được hoàn nguyên để tiêm bắp hoặc tiêm tĩnh mạch chậm với nước cất pha tiêm chứa trong ống dung môi 8 ml kèm theo. Khi thuốc được chỉ định tiêm tĩnh mạch trực tiếp, thuốc nên được tiêm chậm trong ít nhất 30 giây. Dùng cho đường truyền tĩnh mạch, thuốc đã được hoàn nguyên nên được pha loãng với 100 ml dung dịch tiêm truyền natri clorid 0,9%. Dung dịch tiêm glutathione rất dễ bị oxy hóa, khuyến cáo nên tiêm thuốc ngay sau khi hoàn nguyên, hoặc bảo quản lạnh nhưng thời gian bảo quản không quá 24 giờ.

**CHÓNG CHỈ ĐỊNH:**

Mẫn cảm với glutathione hoặc các thành phần của thuốc.

**THẬN TRỌNG:**

- Dung dịch tiêm glutathione rất dễ bị oxy hóa, khuyến cáo nên tiêm thuốc ngay sau khi hòa tan vào dung môi pha tiêm, hoặc bảo quản lạnh nhưng thời gian bảo quản không quá 24 giờ.
- Thận trọng trong lúc pha tiêm truyền do glutathione có tính khử, tương tự với các thành phần trong dung dịch tiêm truyền có tính oxy hóa.

**SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

Mặc dù những nghiên cứu thử nghiệm cho thấy rằng không có bằng chứng về độc tính của glutathione lên phôi bào, tuy nhiên cũng giống như tất cả các loại thuốc khác, không được khuyên dùng trong thời kì mang thai và cho con bú.

**TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Thuốc không gây tác động cho người lái xe và vận hành máy móc.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**

Thận trọng trong lúc pha tiêm truyền do glutathione có tính khử, tương tự với các thành phần trong dung dịch tiêm truyền có tính oxy hóa.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Thình thoảng nỗi mẩn da (sẽ hết khi ngừng thuốc).

**THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ NHỮNG TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.**

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

- Liều cao 5 g glutathione dùng trên bệnh nhân ung thư vẫn chưa phát hiện được độc tính.
- Glutathione có tính an toàn rất cao. Cho đến nay chưa phát hiện được độc tính trên các công trình điều trị.

**BẢO QUẢN:**

Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

**TIÊU CHUẨN:** TCCS

**HẠN DÙNG:**

Hạn dùng của thuốc 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hạn dùng của dung dịch sau khi hoàn nguyên 4 giờ ở điều kiện nhiệt độ không quá 30°C, 24 giờ ở điều kiện 2 - 8°C.

Hạn dùng của dung dịch sau khi pha loãng để tiêm truyền tĩnh mạch 4 giờ ở điều kiện nhiệt độ không quá 30°C.

**ĐÈ XA TÀM TAY TRẺ EM**

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
NÊU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ  
KHÔNG SỬ DỤNG THUỐC QUÁ HẠN DÙNG GHI TRÊN NHÃN  
THUỐC NÀY CHỈ SỬ DỤNG THEO ĐƠN BÁC SĨ**

Sản xuất tại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN**

C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2017

**GIÁM ĐỐC KỸ THUẬT**



*Ths. Dr. Nguyễn Trung Kiếu*



*Đỗ Minh Hùng*

<https://nhathuocngocanh.com/>